

Số: **96** /BC-HWS
V/v Báo cáo tình hình
quản trị công ty

Thừa Thiên Huế, ngày **30** tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ

- Địa chỉ trụ sở chính: 103 Bùi Thị Xuân, Phường Phường Đức, thành phố Huế
- Điện thoại: (84-234) 3.815555; Fax: (84-234) 3.826580
- Email: info@huewaco.com.vn
- Vốn điều lệ: 876.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: HWS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc
- Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Thực hiện quy định của Luật Chứng Khoán, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế xin báo cáo như sau:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	463/NQ-HWS	17/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2	464/NQ-HWS	17/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.
3	464/NQ-HWS	17/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị và cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Quang Minh	CT HĐQT	24/12/2022	6/6	100%	
2	Ông Trương Công Hân	TV HĐQT	01/01/2017	5/6	83%	
3	Ông Dương Quý Dương	TV HĐQT	01/01/2017	6/6	100%	
4	Ông Trần Văn Thọ	TV HĐQT	01/01/2017	6/6	100%	
5	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	TV HĐQT	01/01/2017	6/6	100%	
6	Ông Trương Minh Châu	TV HĐQT	01/01/2017 - 17/06/2022	2/6	33%	
7	Ông Vương Đình Nam	TV HĐQT	17/06/2022	4/6	66%	Được bầu làm TV HĐQT theo NQ số 464/NQ-HWS ngày 17/06/2022
8	Ông Vũ Anh Tuấn	TV HĐQT	01/01/2017 - 17/06/2022	2/6	33%	
9	Ông Trịnh Kiên	TV HĐQT	17/06/2022	4/6	66%	Được bầu làm TV HĐQT theo NQ số 464/NQ-HWS ngày 17/06/2022

2. Hoạt động giám sát của HĐQT với Ban Tổng Giám đốc (BTGD):

HĐQT đã hoàn thành tốt chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành HueWACO thông qua các hoạt động:

- Thường xuyên tổ chức, chủ trì, tham gia các cuộc họp HĐQT, Ban TGD để chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện, xem xét các giải pháp, kiểm tra giám sát ...các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, tổ chức, nhân sự, tái cơ cấu công ty.

- Thường xuyên trao đổi, thảo luận với Ban TGD trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

 2

HĐQT không thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo Nghị quyết số 625/NQ-HĐQT ngày 19/07/2022 về việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2026.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Thời gian	Nội dung
1	93/QĐ-HĐQT	14/02/2022	Quyết định v/v bổ nhiệm Người phụ trách quản trị và Thư ký công ty.
2	149/NQ-HĐQT	04/03/2022	Nghị quyết v/v tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
3	183/NQ-HĐQT	14/03/2022	Nghị quyết v/v thống nhất đề xuất chủ trương đầu tư các dự án.
4	308/NQ-HĐQT	20/04/2022	Nghị quyết v/v gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
5	422/NQ-HĐQT	07/6/2022	Về việc Kế hoạch phát triển trung hạn giai đoạn 2022-2026
6	423/NQ-HĐQT	07/6/2022	Về việc nhiệm vụ trọng tâm và Kế hoạch sửa chữa lớn sửa chữa thường xuyên 06 tháng cuối năm 2022
7	424/NQ-HĐQT	07/6/2022	Về việc vay vốn Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương - VCB thực hiện dự án đầu tư NM XLN Vạn Niên công suất 120.000 m ³ /ngđ
8	463/NQ-HĐQT	17/6/2022	Về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
9	464/NQ-HĐQT	17/6/2022	Về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
10	465/NQ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh
11	467/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc phê chuẩn Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
12	469/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc bầu Trưởng Ban kiểm soát
13	473/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty
14	474/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
15	475/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
16	476/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
17	477/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị Công ty
18	478/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Bổ nhiệm Người được ủy quyền công bố thông tin Công ty
19	479/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc thành lập Tổ Thư ký Công ty
20	480/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Bổ nhiệm cán bộ quản lý
21	625/NQ-HĐQT	19/07/2022	Về việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2022-2026
22	643/QĐ-HĐQT	28/07/2022	Về việc phê duyệt danh sách Quy hoạch lãnh



Handwritten signature

			đạo, cán bộ quản lý công ty giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn 2030.
23	814/NQ-HWS	30/08/2022	Về việc chia cổ tức năm 2021 bằng tiền
24	1106/NQ-HĐQT	21/10/2022	V/v khẩn trương giải quyết tồn đọng chuyển tiếp trước 31/12/2021
25	1576/NQ-HĐQT	22/12/2022	Về việc bổ sung địa điểm kinh doanh
26	1577/NQ-HĐQT	22/12/2022	Về việc điều chỉnh quy mô chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng Trung tâm vận hành tự động hệ thống cấp nước”
27	1578/NQ-HĐQT	22/12/2022	Về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023
28	1579/NQ-HĐQT	22/12/2022	Về việc giảm tiền nước cho các hộ dân bị ảnh hưởng tại khu vực Chân Mây – Lăng Cô do sự cố năm 2021.
29	04/QĐ-HWS	03/01/2023	Về việc phê duyệt Kế hoạch trọng tâm năm 2023
30	04/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Sửa đổi một số nội dung của Quy chế phân cấp, ủy quyền công tác quản lý, điều hành

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên và cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Liên Ngọc	Trưởng BKS	01/01/2017	4/4	Thạc sĩ kinh tế, Cử nhân kế toán
2	Bà Nguyễn Ái Minh	TV BKS	01/01/2017 - 17/06/2022	1/4	Cử nhân kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Trang	TV BKS	22/05/2020 - 17/06/2022	1/4	Kỹ sư Kinh tế giao thông
4	Bà Trần Thị Bé	TV BKS	17/06/2022	3/4	Cử nhân Tài chính – kế toán
5	Bà Đào Thị Hoàng Oanh	TV BKS	17/06/2022	3/4	Cử nhân Kinh tế

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BTGD và cổ đông:

Trong năm 2022, BKS đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Quy chế hoạt động của BKS: thường xuyên giám sát tình hình hoạt động của Công ty,

 4

thực hiện việc kiểm tra, giám sát về tài chính, báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời giám sát, đánh giá sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị luôn tạo điều kiện cho BKS tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hằng tháng. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ và luôn tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban Tổng giám đốc

STT	Thành viên Ban TGD	Chức danh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Trương Công Hân	Tổng giám đốc	30/5/1982	Thạc sĩ kinh tế, Kỹ sư CTN	01/01/2017 - 17/06/2022
2	Ông Dương Quý Dương	Tổng giám đốc	22/10/1978	Thạc sĩ kinh tế, CN QLNNL, CN Tiếng Anh	17/6/2022
3	Ông Trần Văn Thọ	Phó Tổng giám đốc	25/9/1980	Thạc sĩ kinh tế, Kỹ sư CTN, Cử nhân CNTT	17/6/2022
4	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	10/10/1962	Kỹ sư điện kỹ thuật	01/01/2017

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Trương Minh Châu	31/10/1977	Cử nhân kế toán	01/01/2017 - 17/06/2022
2	Ông Vương Đình Nam	24/4/1981	Thạc sĩ kinh tế	17/6/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT, BKS, BTGD đã tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn về quản trị, tài chính và các lĩnh vực chuyên môn khác.

VII. Danh sách về người nội bộ, người có liên quan của công ty theo quy định tại Khoản 45, 46 Điều 4 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty: Phụ lục I đính kèm.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm): Phụ lục II đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, đồng thời đăng tải trên website Công ty theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Quang Minh

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Tên họ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Trương Minh Châu	31/10/1977	Công nhân kỹ thuật	01/01/2017
2	Ông Vương Đình Mạnh	24/11/1981	Thợ điện	17/05/2017

PHỤ LỤC I. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Lê Quang Minh	CT HĐQT	24/12/2022		
2	Ông Trương Công Hân	TV HĐQT	01/01/2017		
3	Ông Dương Quý Dương	TV HĐQT	01/01/2017		
4	Ông Trần Văn Thọ	TV HĐQT	01/01/2017		
5	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	TV HĐQT	01/01/2017		
6	Ông Trương Minh Châu	TV HĐQT	01/01/2017	17/06/2022	
7	Ông Vương Đình Nam	TV HĐQT	17/06/2022		Được bầu làm TV HĐQT theo NQ số 464/NQ-HWS ngày 17/06/2022
8	Ông Vũ Anh Tuấn	TV HĐQT	01/01/2017	17/06/2022	
9	Ông Trịnh Kiên	TV HĐQT	17/06/2022		Được bầu làm TV HĐQT theo NQ số 464/NQ-HWS ngày 17/06/2022
10	Bà Nguyễn Thị Liên Ngọc	Trưởng BKS	01/01/2017		
11	Bà Nguyễn Ái Minh	TV BKS	01/01/2017	17/06/2022	
12	Bà Nguyễn Thị Trang	TV BKS	22/05/2020	17/06/2022	
13	Bà Trần Thị Bé	TV BKS	17/06/2022		Được bầu làm TV HĐQT theo NQ số 464/NQ-HWS ngày 17/06/2022
14	Bà Đào Thị Hoàng Oanh	TV BKS	17/06/2022		Được bầu làm TV HĐQT theo NQ số 464/NQ-HWS ngày 17/06/2022
15	Bà Trương Nữ Như Ngọc	Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị công ty	17/06/2022		Được theo NQ số 464/NQ-HWS ngày 17/06/2022
16	Công ty TNHH Cơ Điện Hawaco		01/01/2017		Cổ đông chiến lược
17	Công ty Cổ phần DNP Holding		01/01/2017		Cổ đông chiến lược

18	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Á Châu		01/01/2017		Cổ đông chiến lược
----	---------------------------------	--	------------	--	--------------------

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Mặt hàng	Số Hóa đơn	Ngày HĐ	Tiền hàng
CÔNG TY CP DNP HAWACO			5.480.724.000
Đồng hồ đo nước lạnh	130	18/02/2022	3.775.000
Đồng hồ đo nước lạnh	129	18/02/2022	56.575.000
Đồng hồ đo nước lạnh	216	04/03/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	269	21/03/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	284	23/03/2022	112.084.000
Đồng hồ đo nước lạnh	312	29/03/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	322	30/03/2022	46.840.000
Đồng hồ đo nước lạnh	401	15/04/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	455	26/04/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	504	06/05/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	506	06/05/2022	82.375.000
Đồng hồ đo nước lạnh	507	06/05/2022	5.505.000
Đồng hồ đo nước lạnh	663	08/06/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	737	23/06/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	30	26/07/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	58	29/07/2022	47.985.000
Đồng hồ đo nước lạnh	59	29/07/2022	3.145.000
Đồng hồ đo nước lạnh	94	11/08/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	122	24/08/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	991	28/09/2022	25.180.000
Đồng hồ đo nước lạnh	992	28/09/2022	1.260.000
Đồng hồ đo nước lạnh	993	28/09/2022	392.000.000
Đồng hồ đo nước lạnh	1035	13/10/2022	392.000.000
CÔNG TY CP NHỰA ĐỒNG NAI/ DNP HOLDING			2.275.406.500
Ống HDPE	18873	23/02/2022	90.400.000
Ống HDPE	18874	23/02/2022	143.692.500
Ống HDPE	19030	28/02/2022	259.350.000
Ống HDPE	19572	17/03/2022	399.880.000
Ống HDPE	0000329	12/04/2022	106.400.000
Ống HDPE	0000536	18/04/2022	357.084.000
Ống HDPE	0001100	05/05/2022	311.500.000
Ống HDPE	00002080	14/07/2022	233.870.000
Ống HDPE	00003484	17/08/2022	109.150.000
Ống HDPE	00005014	24/09/2022	264.080.000
CÔNG TY TNHH MTV THIẾT BỊ ĐIỆN CÁT NHI			117.742.600

Handwritten signature 8

Mặt hàng	Số Hóa đơn	Ngày HĐ	Tiền hàng
Vật tư thiết bị điện	462	03/01/2022	2.700.000
Vật tư thiết bị điện	463	27/01/2022	1.340.000
Vật tư thiết bị điện	464	27/01/2022	1.575.000
Vật tư thiết bị điện	465	11/02/2022	5.500.000
Vật tư thiết bị điện	469	17/02/2022	25.890.000
Vật tư thiết bị điện	470	17/02/2022	32.506.300
Vật tư thiết bị điện	471	17/02/2022	37.486.000
Vật tư thiết bị điện	473	26/03/2022	10.745.300

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

PHỤ LỤC II. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu/ đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Lê Quang Minh	Chủ tịch HĐQT		31.278.300	35,71%
1.1	Đinh Thị Hoan Châu		Mẹ ruột	0	0%
1.2	Bùi Thị Nam		Vợ	0	0%
1.3	Lê Bá Quang Anh		Con trai	0	0%
1.4	Lê Thị Quỳnh Trang		Chị gái	0	0%
1.5	Ngô Đức Tiêu		Anh rể	0	0%
2	Trương Công Hân	Phó Chủ tịch HĐQT		8.586.200	14%
2.1	Trương Công Nhật		Bố ruột	0	0%
2.2	Nguyễn Thị Minh Lương		Mẹ ruột	0	0%
2.3	Nguyễn Văn Lượng		Bố vợ	0	0%
2.4	Lê Thị Lợi		Mẹ vợ	0	0%
2.5	Nguyễn Lê Thanh Uyên		Vợ	181.800	0,2%
2.6	Trương Phúc An Nhiên		Con	0	0%
2.7	Trương Công Chính		Con	0	0%
2.8	Trương Công Hòa		Anh trai	54.700	0,06%
2.9	Trương Thị Quỳnh Anh		Chị dâu	0	0%
2.10	Trương Thị Thu Hiền		Chị gái	0	0%
2.11	Nguyễn Xuân Huy		Anh rể	0	0%
3	Dương Quý Dương	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc		9.199.500	15%
3.1	Dương Văn Nam		Bố ruột	0	0%
3.2	Bùi Thị Lan		Mẹ ruột	0	0%
3.3	Nguyễn Thị Hoa		Mẹ vợ	0	0%
3.4	Lê Thị Thu Hiền		Vợ	6.200	0,01%
3.5	Dương Nhật Minh		Con trai	0	0%
3.6	Dương Nhật Anh Thư		Con gái	0	0%
3.7	Dương Thị Niềm		Em gái	0	0%
3.8	Nguyễn Xuân Tuấn		Em rể	0	0%
4	Trần Văn Thọ	Thành viên HĐQT,		6.133.000	10%

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu/ đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
		Phó Tổng giám đốc			
4.1	Trương Thị Bửu		Mẹ ruột	0	0%
4.2	Trần Nguyễn Khánh An		Con	0	0%
4.3	Trần Nguyễn Khánh Phương		Con	0	0%
4.4	Trần Thị Phương Thảo		Chị ruột	95.200	0,108%
4.5	Nguyễn Trung Dũng		Anh rể	0	0%
4.6	Trần Văn Viễn		Em trai	63.300	0,072%
4.7	Đậu Ngọc Thi		Em dâu	0	0%
5	Nguyễn Mạnh Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc		250.500	0,29%
5.1	Hùng Thị Thúy Hằng		Vợ	0	0%
5.2	Nguyễn Ngọc Bảo		Con trai	0	0%
5.3	Đặng Phước Thảo Nguyên		Con dâu	0	0%
5.4	Nguyễn Ngọc Thạch		Con trai	0	0%
6	Vương Đình Nam	Thành viên HĐQT, KTT		6.133.000	10%
6.1	Nguyễn Thị Ngò		Mẹ đẻ	0	0%
6.2	Phạm Thị Như Thí		Mẹ vợ	0	0%
6.3	Nguyễn Thị Ái Mỹ		Vợ	0	0%
6.4	Vương Nguyễn Thanh Thu		Con	0	0%
6.5	Vương Nguyễn Thục Nhiên		Con	0	0%
6.6	Vương Đình Diệt		Anh trai	0	0%
6.7	Lê Thị Hạnh		Chị dâu	0	0%
6.8	Vương Đình Mùi		Anh trai	0	0%
6.9	Tôn Nữ Tuyết Anh		Chị dâu	0	0%
6.10	Vương Thị Sen		Chị gái	0	0%
6.11	Nguyễn Văn Nền		Anh rể	0	0%
6.12	Vương Đình Trung		Anh trai	0	0%
6.13	Nguyễn Thị Cử Chi		Chị dâu	0	0%
6.14	Vương Đình Việt		Anh trai	0	0%
6.15	Nguyễn Hồ Thanh Thảo		Chị dâu	0	0%
6.16	Vương Đình Sáu		Em trai	0	0%
6.17	Nguyễn Hàng Tâm		Em dâu	0	0%
7	Trịnh Kiên	Thành viên HĐQT		2.500.000	2,9%

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu/ đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
7.1	Trịnh Văn Khiêm		Bố ruột	0	0%
7.2	Nguyễn Thị Vũ		Mẹ ruột	0	0%
7.3	Phan Văn Hiên		Bố vợ	0	0%
7.4	Trần Thị Kim Dung		Mẹ vợ	0	0%
7.5	Phan Thị Thanh Bình		Vợ	0	0%
7.6	Trịnh Phan Trúc Linh		Con	0	0%
7.7	Trịnh Bảo Nam		Con	0	0%
7.8	Trịnh Phan Thục Anh		Con	0	0%
7.9	Trịnh Trung		Em trai	0	0%
7.10	Nguyễn Thị Ngọc Hoàn		Em dâu	0	0%
8	Nguyễn Thị Liên Ngọc	Trưởng Ban kiểm soát		356.200	0,4%
8.1	Nguyễn Mậu Đô		Bố ruột	0	0%
8.2	Nguyễn Thị Liên		Mẹ ruột	39.000	0,05%
8.3	Nguyễn Đăng Đại		Bố chồng	0	0%
8.4	Võ Thị Vĩnh		Mẹ chồng	0	0%
8.5	Nguyễn Đăng Bình		Chồng	95.200	0,12%
8.6	Nguyễn Đăng Tú Thịnh		Con	0	0%
8.7	Nguyễn Ngọc Quỳnh Tâm		Con	0	0%
8.8	Nguyễn Liên Minh		Em trai	395.900	0,45%
8.9	Trần Huỳnh Quỳnh Như		Em dâu	142.900	0,182%
9	Trần Thị Bé	Kiểm soát viên		90.100	0,1%
9.1	Trần Khôi		Bố ruột	0	0%
9.2	Phan Thị Xin		Mẹ ruột	0	0%
9.3	Nguyễn Huân		Bố chồng	0	0%
9.4	Hoàng Thị Khuyên		Mẹ chồng	0	0%
9.5	Nguyễn Quốc Huy		Chồng	0	0%
9.6	Nguyễn Minh Hoàng		Con	0	0%
9.7	Nguyễn Thị Thủy Trang		Con	0	0%
9.8	Trần Thị Lý		Chị gái	0	0%
9.9	Trần Thị Lanh		Chị gái	0	0%
9.10	Trần Công Phú		Anh trai	0	0%
9.11	Trần Công Phương		Em trai	0	0%
10	Đào Thị Hoàng Oanh	Kiểm soát viên		2.293.018	2,62%

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu/ đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
11	Trương Nữ Như Ngọc	Thư ký công ty/ Người quản trị		488.000	0,48%
11.1	Trương Công Đông		Bố ruột	0	0%
11.2	Trần Thị Kim Hồng		Mẹ ruột	209.100	0,23%
11.3	Lê Như Lực		Bố chồng	0	0%
11.4	Trương Thị Mỹ Tài		Mẹ chồng	0	0%
11.5	Lê Như Kỳ Lân		Chồng	24.400	0,03%
11.6	Lê Như Nhật Hạ		Con	0	0%
11.7	Lê Như Nhật An		Con	0	0%
11.8	Trương Phúc Hai		Em trai	0	0%

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người/Tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, thưởng,...)	Thời gian giao dịch
			Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)		
1	Công ty Cổ phần DNP Holding	Thành viên HĐQT	10.090.909	11,5	2.500.000	2,9	Bán cổ phiếu	12/10/22
2	Nguyễn Thị Liên Ngọc	Trưởng BKS	101.700	0,1	356.200	0,4	Mua cổ phiếu	12/10/22
3	Nguyễn Liên Minh	Em trai bà Nguyễn Thị Liên Ngọc (Trưởng BKS)	195.900	0,2	395.900	0,45	Mua cổ phiếu	12/10/22
4	Trần Thị Kim Hồng	Mẹ đẻ bà Trương Nữ Như Ngọc (Người quản trị-Thư ký Công ty)	0	0	209.100	0,23	Mua cổ phiếu	12/10/22
5	Nguyễn Lê Thanh Uyên	Vợ ông Trương Công Hân (Phó CT HĐQT)	0	0	181.800	0,2	Mua cổ phiếu	12/10/22
6	Nguyễn Mạnh Tuấn	TV HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	68.700	0,1	250.500	0,29	Mua cổ phiếu	16/12/22



